

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BGDDĐT-KHCNTT
V/v tăng cường công tác quản lý trong
công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn
thông tin mạng liên quan đến chuyển đổi số
trong giáo dục

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 02/04/2025, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) có Công văn số 1458/BGDDĐT-GDPT gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số. Qua quá trình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại địa phương cho thấy, bên cạnh những cơ quan, đơn vị làm tốt vẫn còn những cơ quan, đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; thực hiện hợp đồng về dịch vụ công nghệ thông tin với nhà cung cấp dịch vụ còn chưa chặt chẽ, thiếu các điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân, về sở hữu, quản lý, sử dụng dữ liệu... tiềm ẩn nguy cơ lộ lọt dữ liệu, mất an toàn thông tin mạng và an toàn thông tin cá nhân.

Trước tình hình trên, Bộ GDĐT đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở GDĐT, các sở, ban, ngành có liên quan đề quán triệt, thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

1. Đối với các hoạt động đầu tư, hợp tác triển khai dịch vụ liên quan tới ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc lĩnh vực GDĐT, cần thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Trong đó, đặc biệt lưu ý đối với quy định tại *Điều 48* của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP về *Quyền sở hữu thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình thuê dịch vụ công nghệ thông tin*.

Trong các hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ cần quy định rõ trách nhiệm của bên cung cấp dịch vụ trong việc: (i) bảo đảm quyền sở hữu thông tin, dữ liệu của cơ quan quản lý; (ii) bảo đảm việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu theo đúng phạm vi thẩm quyền; (iii) áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng dịch vụ, trong đó có bảo vệ dữ liệu cá nhân; (iv) bảo đảm chuyển giao nguyên vẹn, đầy đủ dữ liệu cho cơ quan quản lý khi chấm dứt hợp đồng cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin; (v) yêu cầu

bên cung cấp dịch vụ ký cam kết tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo các quy định hiện hành, trong đó có các quy định tại Nghị định 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân và Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành của Luật An toàn thông tin năm 2015; Luật An ninh mạng năm 2018; Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong các hoạt động có liên quan thuộc lĩnh vực GDĐT.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nâng cao nhận thức của toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đối với đội ngũ trực tiếp tham gia quản lý, khai thác, xử lý dữ liệu cá nhân; tổ chức giáo dục pháp luật, truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân cho học sinh, sinh viên một cách phù hợp; thực hiện nghiêm túc các nội dung về tăng cường công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin mạng tại Công văn số 4567/BGDĐT-CNTT ngày 22/8/2024 của Bộ GDĐT (gửi kèm theo).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh bằng văn bản về Bộ GDĐT qua Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin để được hướng dẫn và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Lê Thành Long (để b/c);
- BCĐ của Chính phủ về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 (Tiểu ban triển khai Đề án 06) (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h c/đ);
- Vụ GDPT, Vụ GDMN, Cục GDNNGDTEX (để t/h);
- Các Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Ngọc Thương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4567 /BGDDĐT-CNTT
V/v tăng cường công tác bảo vệ dữ liệu
cá nhân và an toàn thông tin mạng

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Các đại học, học viện, trường đại học;
- Các trường cao đẳng sư phạm.

Ngày 17/4/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân (*sau đây gọi tắt là Nghị định 13*), có hiệu lực từ ngày 01/7/2023. Nghị định 13 đã xác lập quyền, nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu; quy định về quy trình, cách thức áp dụng các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, xác định cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân, lực lượng bảo vệ dữ liệu cá nhân, công thông tin quốc gia về bảo vệ dữ liệu cá nhân, thủ tục hành chính về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đây là những quy định quan trọng, thiết thực để hạn chế, ngăn chặn tình trạng mua bán, chuyển giao trái phép dữ liệu cá nhân.

Để quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Nghị định 13 trong các hoạt động có liên quan của ngành, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị các sở giáo dục và đào tạo, các đại học, học viện, trường đại học, các trường cao đẳng sư phạm (*sau đây gọi tắt là các đơn vị*) tăng cường rà soát, thực hiện các nội dung sau:

1. Tăng cường tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các quy định của Nghị định 13 tới các đơn vị, cá nhân trong phạm vi quản lý, đặc biệt là đối với đội ngũ trực tiếp tham gia quản lý, khai thác, xử lý dữ liệu cá nhân; tổ chức giáo dục pháp luật, truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân cho học sinh, sinh viên phù hợp.

2. Rà soát các quy định, quy chế nội bộ về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu (*HTTT/CSDL*) thuộc phạm vi quản lý của đơn vị và của các đơn vị trực thuộc để lồng ghép các quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong đó, cần quy định rõ về trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; về xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi để xảy ra vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân thuộc phạm vi phụ trách. Rà soát các đơn vị, bộ phận có hoạt động thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân; tiến hành phân loại dữ liệu cá nhân đã thu thập, đang xử lý; đánh giá quy trình thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân để ban hành hoặc đề xuất ban hành các

biện pháp quản lý phù hợp và xác định trách nhiệm bảo vệ tương ứng với từng loại dữ liệu cá nhân theo quy định tại Nghị định 13.

3. Rà soát công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với các HTTT/CSDL thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các lỗ hổng về kỹ thuật, tránh nguy cơ không bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống dẫn tới lộ, mất dữ liệu cá nhân. Đối với các đơn vị sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp trong việc duy trì, vận hành các HTTT/CSDL cần thực hiện rà soát nhằm bảo đảm nguyên tắc dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của đơn vị phải thuộc quyền quản lý, kiểm soát của đơn vị; không để doanh nghiệp tiếp cận dữ liệu (*trong đó có dữ liệu cá nhân*) khi chưa có sự cho phép của đơn vị quản lý.

4. Đối với việc quản lý, khai thác sử dụng các CSDL ngành giáo dục: phổ biến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nghiên cứu thực hiện các quy định tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo. Quy định rõ trách nhiệm về bảo vệ tài khoản, an toàn thông tin mạng, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt quan tâm tới quản lý tài khoản truy cập: không dùng chung tài khoản, đặt mật khẩu có độ phức tạp cần thiết (*độ dài tối thiểu 8 ký tự, trong đó phải bao gồm chữ số, chữ hoa, chữ thường và ký tự đặc biệt*), thường xuyên phải thay đổi mật khẩu sử dụng (*tối đa 03 tháng phải thay đổi mật khẩu 01 lần*).

5. Khi phát hiện xảy ra vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân (*nhất là các trường hợp mua bán, chuyển giao trái phép dữ liệu cá nhân*) phải xử lý nghiêm và thông báo vi phạm tới cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân (*Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao - Bộ Công an*) và Bộ GDĐT (*qua Cục Công nghệ thông tin*) chậm nhất 72 giờ sau khi xảy ra hoặc phát hiện hành vi vi phạm theo Mẫu số 03 tại Phụ lục của Nghị định 13.

Bộ GDĐT đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai các nội dung hướng dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Công an (để p/h);
- Công TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, CNTT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Minh Sơn